

PRODRY 12PACK 2131X

PRODRY12P

Găng tay an toàn t ất cả **trong** m ớp phủ **cao su đôi** ớ
Găng tay PRODRY không thấm nư ớc l iề a Safety Jogger
đư ế oạt độ n g trong m ời môi và m ọi điều k iệ n
lớp polyester/nylon có sự toàn cầu s (màu xanh dai (màu đen) trên
lòng bàn tay. L ớp phủ bàn khô thoáng điều k iệ n làm
việ . c ớp phủ x hiệ t ch ố điều g i iệ ai th l oạnh .

lót	Polyester 15 gauge (92% tái chế) / latex
l	MÀU CÁT LATEX/LATEX
Loạ	SIF không chứa silicone
Phạm vi kích thước	EU 7-12
thép	0.042 kg
hiêu chu	ANSI/ISEA 105:2016 : A1 2 3 EN ISO 21420:2020 EN 388:2016 : 2 1 3 1 X

CE | ANSI/ISEA | 15G | SILICONE FREE

EN ISO 21420

EN 388:2016

2131X

ất

Công nghiệp n:

Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, Hoá h oạch , Xây dự n g, Ngành
công n ghiệp , Khai thác m ỏ , Dầu khí, thiế n thu



BLB

mức độ hiệu s

EN388:2016	0	1	2	3	4	5
a. Khả **năng** chống **mài mòn** (lượt)	< 100	100	500	2000	8000	-
b. Khả **năng** chống nghiệm (**ghép** nối)	< 1.2	1.2	2.5	5.0	10.0	20.0
xé (Newton)	< 10	10	25	50	75	-
d. Sức cản (**Newton**)	< 20	20	60	100	150	-

EN ISO 13997 (TDM-100 test)	A	B	C	D	E	F
e. Khả **năng** chống (**TDM 100**)	2	5	10	15	22	30

a. Khả **năng** chống **mài mòn:** Dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để **chà xát** qua găng tay mẫ
b. Khả **năng** dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để **ghép** nối mẫ
c. Khả **năng** chống **xé:** Dựa **trên** lượng lực cần thiết để **xé** mẫ
d. Khả **năng** chống **xuyên** thủng: Dựa **trên** lực cần thiết để **xuyên** thủng mẫu có kích thước **tiêu** chu
e. Khả **năng** chống cắt **theo** thử nghiệm TDM100: dựa **trên** số **chu kỳ** cần thiết để cắt **không** qua mẫ

ô bền **xé** (N
ốc độ

Lớp phủ **hai** l
Găng tay này có **hãng** trong **thoáng** ất trong
điều.kiện ẩm ướt

Chống thấm nước
Giữ **cho** bàn **khô** ráo bằng **cách** đẩy **lùi** nước và độ
ẩm.